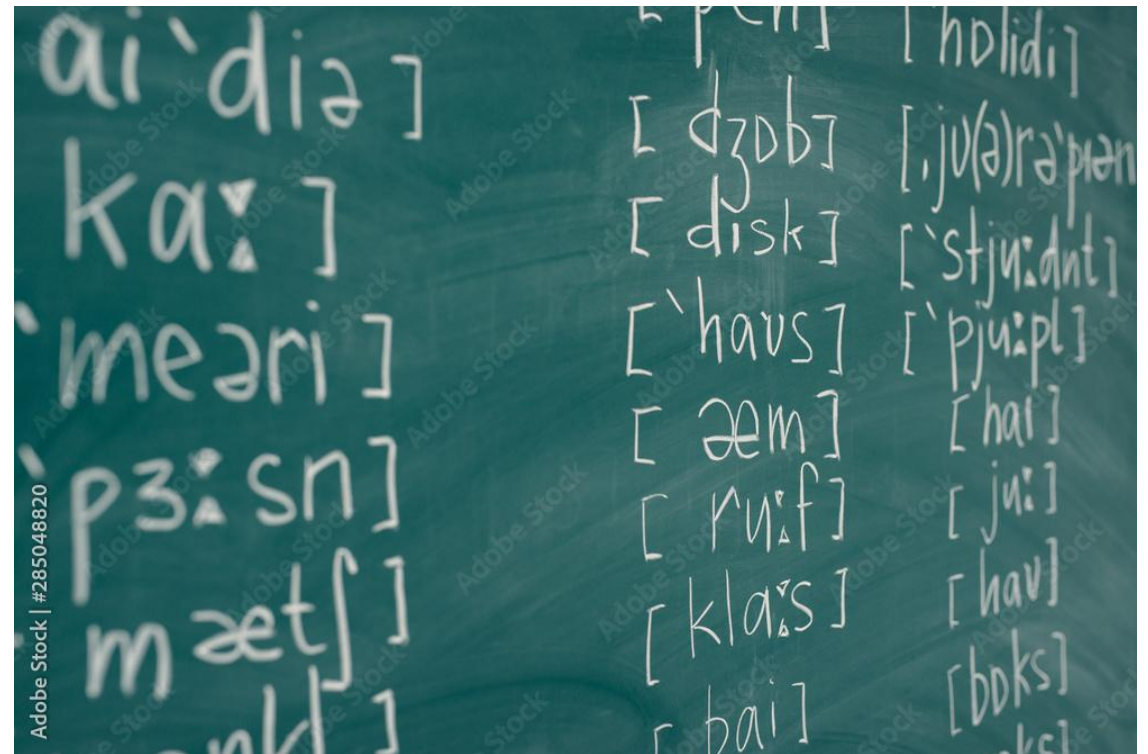


PHONICS CĂN BẢN

MỤC LỤC

- 1: Học phụ âm và nguyên âm
- 2: Học âm /a/ với chữ cái a
- 3: Âm /o/ với chữ cái A và O
- 4: Âm /e/ với chữ cái E
- 5: Âm /i/ với chữ cái I
- 6: Âm /ei/ biểu hiện ở chữ cái a, a_e, ai...
Âm /i:/ biểu hiện ở -e, -ea, -ee...
- 7...
- ... And More!



1. Phụ Âm Và Nguyên Âm

Phụ Âm: T, C, B, C, R, H, CH, F, K...

Nguyên Âm : A, E, I, O, U

Cat = C + AT (trong đó C là phụ âm, A là nguyên âm)

Vô Thanh

S SH T
K F P
TH CH H

Hữu Thanh

B D G J L
M N NG R Z
TH V W Y

TẤT CẢ CÁC NGUYÊN ÂM ĐỀU LÀ HỮU THANH (VOICED SOUND)

A, E, I, O, U

AE, IGH, IE, INT, AID...

2. Âm /a/ với chữ cái A:

A + phụ âm sẽ đọc là /a/ (British English)
hoặc /æ/ trong Anh Mỹ

Vd: Apple, rat, cat, nat



3. Âm /o/ với chữ A và O

O + Phụ Âm

Và: Al, Au, Aw, wa

Sẽ đọc là /o/

Vd : on, of, pause, wall...

On

Not

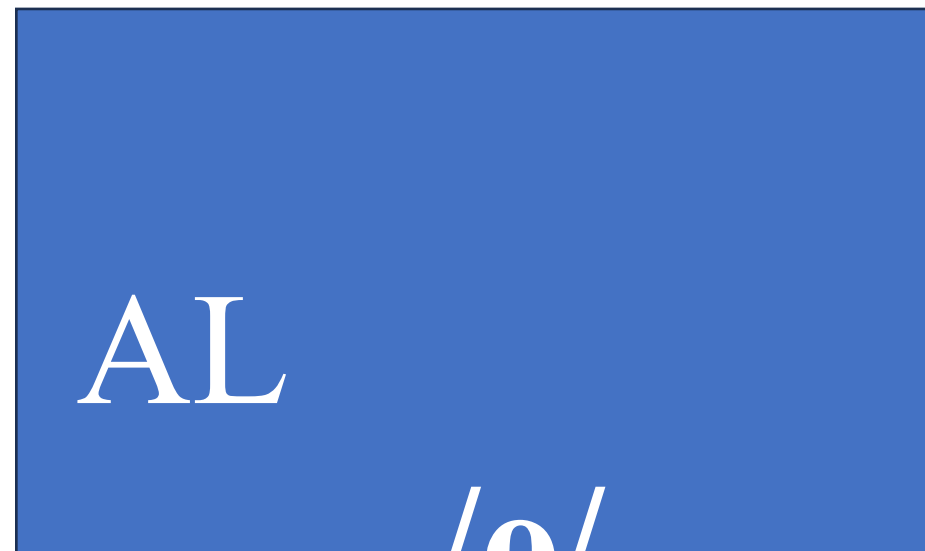
Mom

O + Phụ Âm
/o/

All

Ball

Tall



Paul

Cause

Pause

Au

/o/

Caw

Saw

Draw



4. Âm /e/ với chữ cái E

E + phụ âm & -ead = sẽ đọc là /e/
Vd : net, cet, reg, red...



Bet

Get

Let

E + Phụ Âm
/e/

Head

Bread

Dead

Ead

/e/

5. Âm /i/ I ngắn trong chữ cái I

I + Phụ Âm = sẽ đọc là /i/

Ví dụ: it, big, did, rig, fig, pig



It

Big

Pig

i + Phụ âm
/i/

6. Âm /ei/ trong một số nguyên âm và âm tiết

“-a, -a_e, -ai, -ay, -ey, -eigh”

Và một vài trường hợp của ea (break, great, steak...) sẽ đọc là /ei/

Vd : Jason, raple, gay, ray, say, height, grey....



A Picture for Dad

I painted a picture of my dad for his birthday.

It was the first time I drew a picture of him.

At the party, I was scared to give it to him. Why?
Because it wasn't very good.

But when my dad saw it, he said that
he liked it.

He put it right up on the
wall and said, "It looks
just like me!"



...

Hẹn gặp bạn!